

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh và lãnh đạo các sở, ngành thực hiện nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025; số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tại Văn bản số 90/VPĐP-KTHT ngày 29/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo) và lãnh đạo các sở, ngành thực hiện nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (sau đây viết tắt là NTM) giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo - Chủ tịch UBND tỉnh

a) Phụ trách chung, trực tiếp điều hành, chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia về kết quả thực hiện Chương trình xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

b) Phối hợp với các cơ quan Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng NTM tỉnh Lạng Sơn.

c) Phân công, chỉ đạo, giao trách nhiệm cho các thành viên Ban Chỉ đạo, Lãnh đạo các sở, ngành liên quan thực hiện nhiệm vụ xây dựng NTM phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định.

d) Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Phó Trưởng Ban Thường trực phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM - Phó Chủ tịch UBND tỉnh

a) Chỉ đạo thực hiện các nội dung của Chương trình được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

b) Rà soát, hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách liên quan để triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.

c) Giúp Trưởng Ban trực tiếp chỉ đạo các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch về xây dựng NTM đã được phê duyệt.

d) Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai kế hoạch xây dựng NTM.

đ) Thay mặt Ban Chỉ đạo thực hiện việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai các nội dung của Chương trình xây dựng NTM trên địa bàn được phân công.

e) Chủ trì các cuộc họp Ban Chỉ đạo và giải quyết các công việc khác thuộc Chương trình xây dựng NTM khi được Trưởng Ban ủy quyền.

3. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn và hằng năm.

b) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình của các sở, ngành, cơ quan và các huyện, thành phố; tổng hợp kết quả, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ và đột xuất.

c) Thay mặt Ban Chỉ đạo thực hiện việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai nội dung Chương trình trên địa bàn được phân công.

d) Trực tiếp chỉ đạo hoạt động chung của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh; chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch về xây dựng NTM.

đ) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Chương trình, tham mưu xây dựng kế

hoạch vốn, phân bổ và giám sát tình hình thực hiện quản lý vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác để xây dựng NTM khi được UBND tỉnh giao.

e) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá kết quả công tác xây dựng NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, huyện NTM; xét công nhận xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, huyện NTM. Trực tiếp hướng dẫn thực hiện và chủ trì thẩm định các tiêu chí:

- Tiêu chí về Thủy lợi và phòng chống thiên tai (Tiêu chí số 3), Tiêu chí Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn (Tiêu chí số 13), Tiêu chí số 17 Môi trường và an toàn thực phẩm (chỉ tiêu 17.1, 17.4 và 17.9), Tiêu chí số 18 Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (chỉ tiêu 18.6 - giao Văn phòng Điều phối tỉnh) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

- Tiêu chí về Thủy lợi và phòng chống thiên tai (Tiêu chí số 3), tiêu chí Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn (Tiêu chí số 13), Tiêu chí số 17 Môi trường (chỉ tiêu 17.7, 17.8 và 17.11), Tiêu chí số 18 Chất lượng môi trường sống (chỉ tiêu 18.1, 18.2, 18.3, 18.6) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

- Tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội nhất về sản xuất.

- Tiêu chí về Thủy lợi và phòng chống thiên tai (Tiêu chí số 3), Tiêu chí số 6 về Kinh tế (chỉ tiêu 6.3, 6.4), Tiêu chí số 7 về Môi trường (chỉ tiêu 7.3 và 7.6), tiêu chí số 8 Chất lượng môi trường sống (chỉ tiêu 8.1, 8.2) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

g) Quản lý và thực hiện các nội dung tại mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

- Nội dung số 02, 07, 10 của khoản 2: "Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền".

- Nội dung số 01, 02, 03, 04, 05 của khoản 3: "Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững".

- Nội dung số 02, 05, 07 và nội dung đảm bảo vệ sinh môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản thuộc nội dung số 06 của khoản 7: "Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam".

- Nội dung số 01, 02, 03, 04, khoản 11: "Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng

NTM".

h) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nội dung của Chương trình được UBND tỉnh phân công cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

i) Chỉ đạo, giám sát việc triển khai các mô hình phát triển sản xuất gắn với bảo quản, chế biến, liên kết tiêu thụ nông, lâm sản thuộc Chương trình.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

4. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, giám sát UBND các huyện, thành phố, các xã thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch và đầu tư theo quy định; tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng, điều chỉnh các cơ chế, chính sách, quản lý đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn phù hợp với mục tiêu quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, các ngành và UBND các huyện, thành phố tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn đầu tư công có sự lồng ghép các nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình; hướng dẫn, đôn đốc, giám sát các ngành thực hiện quản lý, sử dụng, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

c) Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch thu hút các nguồn vốn tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức và nguồn vốn khác cho việc thực hiện Chương trình.

d) Quản lý và thực hiện các nội dung tại mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

- Nội dung số 03 của khoản 1, cụ thể là: xây dựng, rà soát, điều chỉnh quy hoạch tỉnh, tạo điều kiện thực hiện Chương trình gắn với phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường.

- Chủ trì, hướng dẫn thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn thuộc nội dung 05, khoản 3: “Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững”.

5. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và chủ trì thẩm định các tiêu chí:

- Tiêu chí nghèo đa chiều (Tiêu chí số 11); Lao động (Tiêu chí số 12); đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em, bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có), bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội (Chỉ tiêu 18.5) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

- Tiêu chí nghèo đa chiều (Tiêu chí số 11); Lao động (Tiêu chí số 12) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia xã NTM nâng cao.

b) Quản lý và thực hiện các nội dung tại mục III của Chương trình được ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

- Nội dung số 09, khoản 3, cụ thể: tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường; hỗ trợ thúc đẩy và phát triển các mô hình khởi nghiệp, sáng tạo ở nông thôn.

- Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và các chính sách an sinh xã hội thuộc nội dung số 01, khoản 4: “Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo”; xây dựng lồng ghép nguồn vốn thực hiện với kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.

- Nội dung số 06, khoản 8, cụ thể: tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường chăm sóc, bảo vệ trẻ em và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

c) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn và đề xuất ban hành bổ sung cơ chế, chính sách về đào tạo nghề để triển khai có hiệu quả ở nông thôn.

d) Hướng dẫn các cơ quan chức năng có liên quan, các địa phương triển khai các dự án thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp đối tượng hỗ trợ và nội dung thực hiện với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM.

6. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Trưởng Ban Dân tộc

a) Chủ trì, hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I (từ năm 2021 đến năm 2025) thuộc nội dung số 01, khoản 4: “Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo” tại Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng lồng ghép nguồn vốn thực hiện với kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025.

b) Hướng dẫn các cơ quan chức năng có liên quan và các địa phương triển khai các dự án thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp đối tượng hỗ trợ và nội dung thực hiện với Chương trình mục tiêu quốc

gia xây dựng NTM.

c) Phối hợp kiểm tra, hướng dẫn các huyện, thành phố triển khai các nội dung xây dựng NTM phù hợp với đường lối chính sách của Đảng và Chính phủ về công tác dân tộc khi có yêu cầu phối hợp từ các cơ quan trực tiếp phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí NTM.

7. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Chánh Văn phòng UBND tỉnh

a) Chủ trì, hướng dẫn thực hiện và thẩm định Chỉ tiêu 15.3 (Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp) của tiêu chí 15 Hành chính công thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao.

b) Phối hợp các cơ quan bố trí, sắp xếp lịch làm việc, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng, Phó Ban Chỉ đạo liên quan đến nội dung NTM.

c) Thẩm tra các văn bản liên quan đến nông thôn mới do các cơ quan chuyên môn trình trước khi báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng, Phó Ban Chỉ đạo phê duyệt.

8. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá kết quả các nội dung quy hoạch và nhà ở dân cư trong xây dựng NTM. Chủ trì thẩm định tiêu chí về Quy hoạch (Tiêu chí số 01); tiêu chí Nhà ở dân cư (Tiêu chí số 9); Chỉ tiêu 17.5 của Tiêu chí 17 Môi trường và an toàn thực phẩm thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM. Tiêu chí về Quy hoạch (Tiêu chí số 01), tiêu chí Nhà ở dân cư (Tiêu chí số 9), chỉ tiêu 17.9 và 17.10 của Tiêu chí 17 Môi trường thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao. Tiêu chí số 1 Quy hoạch thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM.

b) Quản lý và hướng dẫn thực hiện các nội dung tại mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

- Nội dung số 01, 02 của khoản 1: “Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá”.

- Nội dung số 02, khoản 4: triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm, dột nát; nâng cao chất lượng nhà ở dân cư.

- Nội dung số 04 của khoản 7: cải tạo nghĩa trang phù hợp với cảnh quan môi trường; xây dựng mới và mở rộng các cơ sở mai táng, hỏa táng phải phù hợp với các quy định và theo quy hoạch.

c) Phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra giám sát việc thực hiện nội dung quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về xây dựng nông thôn mới thuộc lĩnh vực ngành phụ trách.

d) Tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp nhằm thực hiện các nhiệm vụ về quy hoạch, kiến trúc, đầu tư cơ sở hạ tầng nhà ở dân cư thuộc khu vực nông thôn.

9. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện Đề án phát triển giao thông nông thôn; giám sát, đánh giá kết quả công tác phát triển giao thông nông thôn gắn với thực hiện Chương trình xây dựng NTM. Chủ trì thẩm định tiêu chí về Giao thông (Tiêu chí số 2) thuộc các Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM, NTM nâng cao, huyện NTM.

b) Quản lý và thực hiện nội dung số 01, khoản 2, mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ là: tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn xã, hạ tầng giao thông kết nối liên xã, liên huyện.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện các cơ chế, chính sách liên quan đến giao thông đáp ứng yêu cầu Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM, NTM nâng cao, huyện NTM.

d) Rà soát, đề xuất, bổ sung cơ chế, chính sách nhằm hoàn thiện hệ thống đường giao thông trên địa bàn các xã.

10. Ủy viên Ban chỉ đạo - Giám đốc Sở Công Thương

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, giám sát, theo dõi, đánh giá kết quả công tác dịch vụ thương mại, điện nông thôn. Chủ trì thẩm định tiêu chí về điện, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (Tiêu chí số 4 và Tiêu chí số 7) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM, xã NTM nâng cao; Tiêu chí số 4 về điện, Tiêu chí số 6 về kinh tế (Chỉ tiêu 6.1 và 6.2) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM.

b) Quản lý và thực hiện các nội dung tại mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ gồm:

- Nội dung số 03, 06 khoản 2: “Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền”.

- Nội dung số 06 của khoản 3: “Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hệ thống kết nối, xúc tiến tiêu thụ nông sản; đa dạng hoá hệ thống kênh phân phối, tiêu thụ đảm bảo bền vững trước các biến động của thiên tai, dịch bệnh, trong đó ưu tiên phát triển thương mại điện tử; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thương mại nông thôn gắn với việc đáp ứng các tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn và đáp ứng nhu cầu thị trường”.

c) Hướng dẫn thực hiện hoàn thiện hệ thống các công trình đảm bảo cung cấp điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất trên địa bàn xã.

d) Rà soát, đề xuất, bổ sung cơ chế, chính sách nhằm hoàn thiện hệ thống lưới điện, hạ tầng thương mại trên địa bàn xã.

11. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá kết quả xây dựng cơ sở vật chất trường học, công tác giáo dục và đào tạo. Chủ trì thẩm định: Tiêu chí số 5 về trường học, Tiêu chí số 14 giáo dục và

đào tạo thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM; Tiêu chí số 5 giáo dục thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao; tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội nhất về giáo dục thuộc Bộ tiêu chí quy định xã NTM kiểu mẫu; Tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục (Chỉ tiêu 5.3, 5.4) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM.

b) Quản lý và thực hiện các nội dung tại mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

- Nội dung số 04, khoản 2: “Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền”.

- Nội dung số 01, khoản 5: “Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn”.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện các nội dung của Chương trình theo phân công của UBND tỉnh; rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách để tăng cường cơ sở vật chất hạ tầng giáo dục, thiết bị dạy học bảo đảm đạt các tiêu chí theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM, NTM nâng cao, huyện NTM.

12. Ủy viên Ban chỉ đạo - Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá kết quả xây dựng cơ sở vật chất văn hóa; công tác văn hoá, thể thao và du lịch; phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá. Chủ trì thẩm định các tiêu chí sau:

- Tiêu chí về cơ sở vật chất văn hóa và tiêu chí Văn hoá (Tiêu chí số 6 và Tiêu chí số 16) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM.

- Tiêu chí số 6 Văn hóa thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao.

- Tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội nhất về văn hóa và về du lịch theo quy định về xã NTM kiểu mẫu.

- Tiêu chí số 5 Y tế - văn hóa – giáo dục (Chỉ tiêu 5.2) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM.

b) Quản lý và thực hiện các nội dung tại mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

- Nội dung số 05, khoản 2: “Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền”.

- Nội dung số 08, khoản 3: “Thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững, bao trùm và đa giá trị”.

- Nội dung khoản 6: “Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn”.

c) Rà soát, đề xuất, bổ sung chính sách, đồng thời với việc hướng dẫn, chỉ

đạo thực hiện hoàn thiện hệ thống các công trình nhà văn hóa, khu thể thao trên địa bàn xã, huyện đáp ứng yêu cầu các Bộ tiêu chí trong Chương trình xây dựng nông thôn mới.

13. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan chỉ đạo tổ chức, hướng dẫn thực hiện, giám sát, đánh giá kết quả về công tác thông tin và truyền thông, chuyển đổi số trong Chương trình xây dựng NTM. Chủ trì thẩm định các tiêu chí:

- Tiêu chí về thông tin và truyền thông (Tiêu chí số 8) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM.

- Tiêu chí số 8 thông tin và truyền thông, Tiêu chí số 15 về hành chính công (Chỉ tiêu 15.1, 15.2) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao.

- Tiêu chí số 3 về mô hình thôn thông minh, tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội nhất về chuyển đổi số theo quy định về xã nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tiêu chí số 9 về hệ thống chính trị - an ninh trật tự - hành chính công (Chỉ tiêu 9.5) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

b) Quản lý và thực hiện các nội dung tại mục III của Chương trình được ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

- Nội dung số 09, khoản 2: “Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền”.

- Nội dung số 02, 03 của khoản 8”: “Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới”.

c) Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, tuyên truyền, thông tấn, báo chí xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nội dung tuyên truyền phục vụ yêu cầu của Chương trình.

d) Nghiên cứu, đề xuất các chính sách nhằm thực hiện hiệu quả, bền vững các tiêu chí ngành thông tin và truyền thông trong xây dựng nông thôn mới, đảm bảo cho các xã đạt tiêu chí ngành một cách bền vững.

14. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá kết quả công tác y tế; rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới cán bộ và cơ sở vật chất ngành y tế; bảo hiểm y tế; an toàn thực phẩm. Chủ trì thẩm định các tiêu chí: Tiêu chí số 15 về y tế, chỉ tiêu số 17.10 thuộc Tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM; Tiêu chí số 14 về y tế, Tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống (Chỉ tiêu 18.4, 18.5) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao; Tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa-

giáo dục (Chỉ tiêu 5.1), Tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống (Chỉ tiêu 8.5) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM.

b) Quản lý và thực hiện các nội dung tại mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

- Nội dung số 08, khoản 2: “Tiếp tục xây dựng, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các trạm y tế xã, trung tâm y tế huyện”.

- Nội dung số 02, khoản 5: “Tăng cường chất lượng dịch vụ của mạng lưới y tế cơ sở đảm bảo chăm sóc sức khỏe toàn dân; đẩy mạnh hệ thống theo dõi và khám chữa bệnh trực tuyến; đảm bảo hiệu quả phòng chống bệnh lây nhiễm, truyền nhiễm; cải thiện sức khỏe, dinh dưỡng của phụ nữ và trẻ em; nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế”.

- Nội dung thành phần số 06, khoản 7: “Hướng dẫn thực hiện nội dung tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cải thiện vệ sinh hộ gia đình”.

c) Rà soát, đề xuất bổ sung cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực ngành để phục vụ xây dựng nông thôn mới.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện các nội dung của Chương trình về lĩnh vực y tế theo phân công của UBND tỉnh.

15. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, giám sát, tổng hợp số liệu, đánh giá kết quả về công tác môi trường nông thôn. Chủ trì thẩm định các tiêu chí:

- Tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm (Chỉ tiêu 17.2, 17.3, từ chỉ tiêu 17.6 đến chỉ tiêu 17.8 và chỉ tiêu 17.11, 17.12) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM.

- Tiêu chí số 17 về môi trường (từ chỉ tiêu 17.1 đến 17.6 và chỉ tiêu 17.12); Tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống (chỉ tiêu 18.7, 18.8) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao.

- Tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội nhất về cảnh quan môi trường trong quy định về xã nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tiêu chí số 7 về môi trường (từ chỉ tiêu số 7.1 đến 7.5 và chỉ tiêu 7.7, 7.8), Tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống (Chỉ tiêu 8.3 và 8.4) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM.

b) Quản lý và thực hiện các nội dung tại mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

- Nội dung số 11, khoản 2: “Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền”.

- Nội dung số 01, 02, 03 khoản 7: “Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục

cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam”.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện các nội dung Chương trình về lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo phân công của UBND tỉnh. Rà soát, đề xuất bổ sung cơ chế, chính sách lĩnh vực ngành để thực hiện hiệu quả Chương trình đề ra. Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển môi trường nông thôn đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

16. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Giám đốc Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ và cân đối, bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương (kinh phí sự nghiệp) cho Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm, đảm bảo phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn về quản lý, sử dụng nguồn vốn sự nghiệp và thanh, quyết toán các nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 – 2025.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nội dung của Chương trình liên quan đến việc cân đối, bố trí ngân sách theo phân công của UBND tỉnh; rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách lĩnh vực ngành phục vụ hiệu quả Chương trình đề ra.

17. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Giám đốc Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, đánh giá kết quả về công tác an ninh, trật tự xã hội. Chủ trì thẩm định tiêu chí số 19 về quốc phòng và an ninh (Chỉ tiêu 19.2) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM, xã NTM nâng cao; tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội nhất về an ninh trật tự theo quy định về xã NTM kiểu mẫu; tiêu chí số 9 về hệ thống chính trị - an ninh trật tự - hành chính công (Chỉ tiêu 9.4) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM.

b) Quản lý và thực hiện nội dung số 01 khoản 10, mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính gồm:

- Bảo đảm an ninh trật tự; phòng, chống các tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa bàn nông thôn.

- Nghiên cứu, đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và chế độ tạo điều kiện cho lực lượng an ninh xã, thôn, xóm hoàn thành nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn theo yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

18. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, đánh giá về lực lượng dân quân địa phương và các chỉ tiêu quốc phòng. Thẩm định tiêu chí số 19 về quốc phòng và an ninh (Chỉ tiêu 19.1) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM, xã NTM nâng cao.

b) Quản lý và thực hiện nội dung số 02 khoản 10, mục III của Chương trình

ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nội dung về quốc phòng của Chương trình theo phân công của UBND tỉnh.

d) Nghiên cứu, đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và chế độ tạo điều kiện cho lực lượng dân quân xã hoàn thành nhiệm vụ đảm bảo các chỉ tiêu quốc phòng trên địa bàn theo yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

19. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo để triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình NTM trên địa bàn xã, huyện biên giới.

b) Rà soát, đề xuất, kiến nghị với cơ quan Bộ đội Biên phòng cấp trên và cấp thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách đầu tư, hỗ trợ, huy động, lồng ghép các nguồn lực thực hiện hiệu quả Chương trình NTM trên địa phương.

20. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn

a) Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh và các sở, ngành có liên quan vận động Nhân dân triển khai thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", thực hiện phong trào thi đua "Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới".

b) Chủ trì và hướng dẫn thực hiện nội dung số 01 khoản 9, mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ là: "Tiếp tục tổ chức triển khai Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh"; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng NTM; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM".

c) Hướng dẫn Ủy ban MTTQ các cấp phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng, giám sát việc thực hiện quy ước, hương ước thôn, bản và phòng chống các hủ tục lạc hậu trên địa bàn các xã.

21. Ủy viên Ban Chỉ đạo – Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh

a) Chủ trì và hướng dẫn thực hiện nội dung số 02 khoản 9, mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cụ thể là: "Triển khai hiệu quả phong trào "Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững"; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc "5 tự" và "5 cùng".

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện nội dung số 03, khoản 11, mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của người dân và cộng đồng về phát triển kinh tế nông

nghiệp và xây dựng NTM.

c) Phối hợp với các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ để triển khai thực hiện các nội dung Chương trình và cuộc vận động phong trào thi đua “Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

d) Chủ trì và hướng dẫn triển khai Chương trình sáng tạo, khởi nghiệp gắn với Chương trình OCOP và phát triển hợp tác xã, phát triển du lịch nông thôn trong tổ chức Hội Nông dân.

22. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh

a) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh và các Sở, Ban, ngành triển khai thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", Phong trào thi đua “Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

b) Chủ trì và hướng dẫn triển khai Chương trình sáng tạo, khởi nghiệp gắn với Chương trình OCOP và phát triển hợp tác xã, phát triển du lịch nông thôn trong tổ chức Hội liên hiệp phụ nữ.

c) Chủ trì và hướng dẫn thực hiện nội dung số 03, 05 khoản 9, mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể là: “Triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 – 2025; vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam; thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”.

23. Ủy viên Ban Chỉ đạo – Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Lạng Sơn

a) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các sở, ngành, các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, triển khai thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", Phong trào thi đua “Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

b) Chủ trì và hướng dẫn triển khai Chương trình sáng tạo, khởi nghiệp gắn với Chương trình OCOP và phát triển hợp tác xã, phát triển du lịch nông thôn trong tổ chức Đoàn.

c) Chủ trì và hướng dẫn thực hiện nội dung số 04 khoản 9, mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể là: “Thúc đẩy chương trình khởi nghiệp, thanh niên làm kinh tế; triển khai hiệu quả Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng NTM”.

24. Ủy viên Ban Chỉ đạo – Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh

a) Chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện, tổng hợp số liệu về giải ngân, thanh toán vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM; báo cáo, đề xuất những nội dung thuộc thẩm quyền để thực hiện việc giải ngân thanh toán nguồn vốn Chương trình hiệu quả.

b) Phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình trên địa bàn tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ phân công.

25. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn; Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp; Chính sách hỗ trợ lãi suất tín dụng theo Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2025; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2019.

b) Chỉ đạo thực hiện các nội dung của Chương trình liên quan lĩnh vực tín dụng theo phân công của UBND tỉnh; kiểm tra việc thực hiện chính sách tín dụng của các ngân hàng trong tham gia thực hiện Chương trình.

26. Ủy viên Ban Chỉ đạo – Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và đối tượng chính sách khác để phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện sống, vươn lên thoát nghèo, góp phần thực hiện tốt Chương trình xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước và các sở, ban, ngành có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6 /2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn; Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

c) Phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình trên địa bàn tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ phân công.

27. Ủy viên Ban Chỉ đạo - Chủ tịch UBND các huyện, thành phố

a) Trực tiếp chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn quản lý một cách chủ động, sáng tạo, hiệu quả; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo tỉnh về kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn.

b) Rà soát, đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh các cơ chế, chính sách và giải pháp để thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

28. Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí thu nhập; chủ trì thẩm định: Tiêu chí số 10 về thu nhập thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM, xã NTM nâng cao; Tiêu chí số 2 về thu nhập theo quy định về xã nông thôn mới kiểu mẫu.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê về các tiêu chí nông thôn mới, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu làm cơ sở chỉ đạo và xây dựng kế hoạch hằng năm, kế hoạch giai đoạn.

c) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp thống kê tiêu chí về lao động, hộ nghèo và thu nhập.

d) Phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình trên địa bàn tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ phân công.

29. Giám đốc Sở Nội vụ

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện, phụ trách và thẩm định các tiêu chí: Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (từ chỉ tiêu 18.1 đến 18.3) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM; Tiêu chí số 9 về hệ thống chính trị - an ninh trật tự - hành chính công (Chỉ tiêu 9.1, 9.2 và 9.3) thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM.

b) Quản lý và thực hiện các nội dung tại mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể là:

- Nội dung số 01, khoản 8: “Triển khai Đề án về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu, chuyên đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn cho cán bộ, công chức xã theo quy định, đáp ứng yêu cầu xây dựng NTM”.

- Nội dung số 05, khoản 11: “Tiếp tục triển khai rộng khắp phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện các nội dung của Chương trình liên quan đến lĩnh vực nội vụ theo phân công của UBND tỉnh.

30. Giám đốc Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp cùng các sở, ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện, phụ trách và thẩm định các tiêu chí: chỉ tiêu 18.4 của Tiêu chí 18 Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM (chỉ tiêu 18.4); Tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao; chỉ tiêu 9.6 của Tiêu chí số 9 về hệ thống chính trị - an ninh trật tự - hành chính công thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM.

b) Quản lý và thực hiện nội dung số 04, 05, khoản 8, mục III của Chương trình được ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện các nội dung của Chương trình liên quan đến lĩnh vực tư pháp theo phân công của UBND tỉnh.

31. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

a) Quản lý và thực hiện nội dung số 07 khoản 3, mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cụ thể là: “Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021 – 2025”.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ứng dụng, chuyển giao những tiến bộ khoa học công nghệ vào phục vụ sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản; hướng dẫn xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất chuyển giao, áp dụng những công nghệ mới vào công tác xử lý ô nhiễm môi trường ở khu vực nông thôn.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện các nội dung của Chương trình liên quan đến khoa học, công nghệ theo phân công của UBND tỉnh.

32. Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện nội dung số 05, khoản 3, mục III của Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cụ thể là: “Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất, trong đó ưu tiên hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao liên kết theo chuỗi giá trị; thu hút khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy thực hiện bảo hiểm trong nông nghiệp”.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư tuyên truyền và hỗ trợ các Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

c) Chỉ đạo thực hiện các nội dung của Chương trình liên quan đến phát triển hợp tác xã theo chức năng, nhiệm vụ, phân công của UBND tỉnh.

Điều 2. Các Thành viên Ban Chỉ đạo và Lãnh đạo các sở, ngành theo phân công tại Điều 1 được quyền thay mặt Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh thực hiện việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai các nội dung nhiệm vụ theo phân công tại Điều 1. Được sử dụng con dấu, phương tiện, cán bộ của cơ quan, đơn vị mình công tác để thực hiện nhiệm vụ.

Có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo định kỳ hằng tháng, quý, năm và đột xuất theo yêu cầu.

Ngoài các nhiệm vụ cụ thể đã phân công tại Điều 1 Quyết định này, căn cứ thực tiễn Chương trình, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh sẽ phân công một số nhiệm vụ đột xuất khác cho các Thành viên Ban Chỉ đạo và Lãnh đạo các sở, ngành theo yêu cầu công tác.

Điều 3. Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn, Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các PCVP UBND tỉnh, phòng TH-NC, Trung tâm TH-CB;
- Lưu VT, KT(PVĐ).

CHỦ TỊCH

Hồ Tiến Thiệu